

KẾ HOẠCH

thực hiện Kế hoạch số 96-KH/ĐU, ngày 20/8/2026 Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh và Chương trình hành động số 34-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Kế hoạch số 96-KH/ĐU, ngày 20/8/2026 Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 120-KH/TU, ngày 19/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh và Chương trình hành động số 34-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành các nhiệm vụ quản lý nhà nước, chương trình, kế hoạch, đề án và hoạt động cụ thể thuộc phạm vi trách nhiệm của UBND tỉnh.

Nâng cao trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong tổ chức thực hiện; tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý, điều hành, tuyên truyền và huy động sự tham gia của doanh nghiệp, Nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

Gắn việc thực hiện các nhiệm vụ có liên quan với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tăng cường liên kết vùng, kết nối thị trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, phù hợp với điều kiện của tỉnh Lai Châu.

2. Yêu cầu

Bám sát Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh; xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Các nhiệm vụ phải được lồng ghép phù hợp vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp, bảo đảm khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp nhiệm vụ và nguồn lực.

Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; kịp thời xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò của biển, đảo, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về biển, đảo, chủ quyền quốc gia và vị trí, vai trò của biển, đảo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục về biển, đảo trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc liên quan đến chủ quyền biển, đảo, lợi ích quốc gia - dân tộc.

2. Tăng cường liên kết vùng, kết nối với các trung tâm kinh tế, cảng biển và thị trường

Chủ động tham gia và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách liên kết vùng; tăng cường hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành phố, nhất là các địa phương trên các hành lang kinh tế, các tuyến giao thông kết nối Lai Châu với các trung tâm kinh tế, cảng biển, cửa khẩu và thị trường lớn; từng bước nâng cao khả năng kết nối, lưu thông hàng hóa và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh. Gắn phát triển hạ tầng giao thông, logistics, dịch vụ cửa khẩu với phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm có lợi thế của tỉnh.

Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Lai Châu với các tỉnh, thành phố, trong đó có các địa phương ven biển; nghiên cứu hình thành các sản phẩm, tuyến du lịch liên vùng phù hợp, kết nối thế mạnh du lịch sinh thái, văn hóa, cộng đồng của Lai Châu với các trung tâm, thị trường du lịch trong nước; góp phần mở rộng thị trường khách, quảng bá hình ảnh và nâng cao hiệu quả phát triển du lịch của tỉnh.

3. Bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường, rừng đầu nguồn, nguồn nước, sông, suối và các lưu vực sông trên địa bàn tỉnh; chủ động phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm, hạn chế xói mòn, rửa trôi, sạt lở, bồi lắng lòng sông và suy thoái môi trường.

Nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên nước; bảo vệ chất lượng nguồn nước và hệ sinh thái lưu vực sông, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và hệ sinh thái vùng hạ lưu, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, phòng ngừa và ứng phó với các loại hình thiên tai, rủi ro môi trường; góp phần bảo vệ hệ sinh thái sông, môi trường biển, bảo đảm an ninh nguồn nước và phát triển bền vững.

4. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biên giới, biển, đảo của Tổ quốc. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân vững mạnh; giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc; chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, hoạt động chống phá, thông tin xấu độc và các nguy cơ ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai; lồng ghép vào chương trình, kế hoạch công tác và dự toán hằng năm; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tài chính để tổng hợp). Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, TH, Huy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Thanh Hải